TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI** ---------- **Số: 12/2021/QĐST-DS**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Sóc Sơn, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ : Số X Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T-Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Anh C- Nhân viên QLNCVĐ Chi nhánh Bắc Thăng Long (Theo văn bản ủy quyền số 164/2020/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 04/3/2020 của Chủ tịch HĐQT A).

Bị đơn: Anh Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1976

Chị Đỗ Thị H1, sinh năm 1981

Đều ở địa chỉ: Thôn Võng L, xã Võng L, huyện Đông Anh, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về số tiền nợ: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và vợ chồng

anh Nguyễn Sỹ H, chị Đỗ Thị H1 cùng thống nhất tính đến ngày 24/01/2021 anh H, chị H1 còn nợ Ngân hàng TMCP A tổng số tiền của hợp đồng tín dụng số 42/2015-HĐTD/NHCT145 ngày 06/10/2015 là: **344.920.605đ**. Trong đó: Nợ gốc: **229.967.214đ** và nợ lãi: **114.953.391đ** (Lãi trong hạn: **104.735.769đ**; lãi quá hạn: **10.217.622đ**).

- Hai bên thống nhất, anh H và chị H1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ trên theo lộ trình trả nợ như sau:

+Kỳ trả nợ đầu tiên chậm nhất vào ngày 29/4/2021, anh H và chị H1 có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 20.000.000đ.

+Kỳ trả nợ thứ hai chậm nhất vào ngày 31/5/2021, anh H và chị H1 có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 20.000.000đ.

+Kỳ trả nợ thứ ba chậm nhất vào ngày 30/6/2021, anh H và chị H1 có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 20.000.000đ.

+Kỳ trả nợ thứ tư chậm nhất vào ngày 31/7/2021, anh H và chị H1 có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng số tiền nợ còn lại.

-Hai bên thống nhất thỏa thuận anh H, chị H1 có trách nhiệm tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả kể từ ngày 25/01/2021 theo lãi suất quy định trên hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi anh H, chị H1 thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

2.2.Về tài sản bảo đảm: Hai bên thống nhất trong trường hợp anh H, chị H1 vi phạm một trong các kỳ trả nợ trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn phát mại tài sản thế chấp là: -Quyền sử dụng đất tại thửa đất số X, tờ bản đồ số Y diện tích 70m^2 tại thôn Võng L, xã Võng La, huyện Đông Anh, Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 000000 do Sở tài nguyên và môi trường cấp ngày 16/9/2015 cho anh Nguyễn Sỹ H và chị Đỗ Thị H1 theo Hợp đồng thế chấp số 564/2015/HĐTC ngày 30/9/2015 tại Phòng công chứng số B thành phố Hà Nội, được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Đông Anh ngày 02/10/2015.

2.3.Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh H, chị H1 nộp số tiền 8.623.015đ (Tám triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn không trăm mười lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A

số tiền 8.623.015đ (Tám triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn không trăm mười lăm đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai số 0019458 ngày 01/02/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDH.Sóc Sơn
-TAHN
-Chi cục THADSH.Sóc Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hằng